

Tổ chức bản tin truyền hình đa nền tảng: kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam

ThS. MAI ANH THU

Truyền hình Nhân Dân, Báo Nhân Dân; Email: mc.maianhthu.nhandantv@gmail.com

Tóm tắt: Trong bối cảnh Việt Nam đã có một hành lang pháp lý về truyền hình đa nền tảng, các cơ quan báo chí cũng đã có một số thay đổi bước đầu nhằm triển khai chuyển đổi số, tòa soạn hội tụ trong sản xuất báo chí. Trên cơ sở các tư liệu thực tế của truyền hình đa nền tảng tại ba quốc gia, bài viết này phân tích và rút ra một số bài học cho các cơ quan báo chí tại Việt Nam trong việc triển khai tổ chức bản tin truyền hình trên đa nền tảng.

Từ khóa: tổ chức bản tin truyền hình, đa nền tảng, kinh nghiệm quốc tế.

1. Kinh nghiệm quốc tế về tổ chức bản tin truyền hình đa nền tảng

1.1. Mô hình của các đài truyền hình Đài Loan (Trung Quốc)

Nhằm thích ứng với báo chí số, ba đài truyền hình tại Đài Loan (Trung Quốc) là Formosa Television (FTV), DA-AI TV và TVBS đã chuyển đổi sang mô hình phòng tin tức tích hợp, trong đó công nghệ, kỹ thuật được tận dụng tối ưu giúp tăng hiệu quả của quá trình biên tập và phát sóng, cho phép phát sóng bản tin thành phẩm trên nhiều nền tảng khác nhau.

Nhìn chung, trong mô hình phòng tin tức tích hợp của ba đài truyền hình này, các hoạt động sản xuất tin tức vẫn khá giống mô hình truyền thống, gồm các công việc chính là phóng viên viết kịch bản và sản xuất, biên tập, kiểm tra tin tức, sắp xếp kịch bản, đạo diễn, nhà sản xuất phụ trách phát sóng. Tuy nhiên, so với quy trình sản xuất truyền thống, quy trình sản xuất tin tức tích hợp công nghệ có bổ sung thêm các bước như lưu trữ tin tức dưới dạng số hóa cho cả tin tức thô và bản tin hoàn chỉnh; tạo quyền truy cập, cho phép các bộ phận đều được truy cập vào cơ sở dữ liệu.

1.2. Mô hình của đài NRK, Na Uy

NRK là công ty truyền thông thuộc sở hữu của Chính phủ Na Uy. NRK triển khai các sản phẩm báo chí trên 3 nền tảng: phát thanh (radio), truyền hình, web (báo điện tử).

Để đưa tin về một sự kiện kinh tế quan trọng như sự hợp tác giữa Statoil và Shell, NRK chia nhỏ tin tức để mỗi nền tảng phát sóng phụ trách một phần tin tức khác nhau, tạo ra sự riêng biệt giữa các nền tảng. Trước khi sự kiện diễn ra, trên nền tảng radio, sẽ có một thông báo ngắn về sự kiện vào lúc 6 giờ sáng, sau đó là bản tin phân tích về ý nghĩa của sự kiện do một phóng viên kinh

tế thực hiện vào lúc 6:30 sáng. Bản phân tích này sẽ được cắt thành các bản khác nhau, phát sóng trên các chương trình radio lúc 7h, 7h30, 8h và 8h30 sáng. Nền tảng web sẽ đăng bài phân tích trên vào lúc 6h48 sáng. Nền tảng truyền hình sẽ phát thông tin về sự kiện vào các khung giờ bản tin 7h, 7h30, 8h và 8h30 sáng. Bản tin truyền hình vẫn sử dụng nội dung của bản phân tích trên sóng phát thanh, được minh họa bằng các đoạn video về trụ sở của hai công ty và hình ảnh phù hợp.

Khi sự kiện diễn ra, sẽ có hai nhóm phóng viên, một của truyền hình, một của phát thanh, song song thu thập tin tức tại phòng họp báo, cùng phỏng vấn các nhân vật giống nhau. Như vậy, cùng một nguồn tin nhưng do hai nhóm phóng viên thực hiện nên sẽ tạo ra các câu chuyện khác nhau về sự kiện, phù hợp để phát sóng vào các bản tin phát thanh và truyền hình buổi chiều và buổi tối. Trên nền tảng web, các phóng viên sẽ viết các bài tổng hợp tin tức dựa trên các ý kiến phỏng vấn đã phát sóng trên sóng phát thanh và truyền hình, cũng như dựa trên thông cáo báo chí. Các bài web được đăng từ 11 giờ sáng đến 1 giờ chiều. Tin tức bao gồm một bức ảnh chụp bằng điện thoại di động của phóng viên tại phòng họp báo và các liên kết đến các bài viết liên quan.

Như vậy, NRK triển khai báo chí đa nền tảng bằng cách phân chia rõ ràng các nội dung phù hợp cho từng nền tảng. Dù các nền tảng đều sử dụng nguồn tin giống nhau, nhưng nội dung đưa lên các nền tảng có phần khác nhau, tạo ra sự không trùng lặp giữa các nền tảng. Cùng là bản tin phân tích trước sự kiện, nhưng bản tin trên truyền hình có thêm nhiều hình ảnh minh họa, bản tin trên web có thêm liên kết đến các bài viết, sự kiện liên quan, tạo ra sự khác biệt nhất định so với bản tin radio.

1.3. Mô hình của Đài BBC và Channel 4

BBC và Channel 4 là hai hãng thông tấn quốc gia của

Vương quốc Anh với lịch sử lâu đời. Trong bối cảnh truyền thông số, các đài phát thanh và truyền hình đang dần làm mới cách thức đưa tin và quảng bá các sự kiện truyền hình trực tiếp trên các nền tảng và thiết bị khác nhau, giúp họ có lợi thế cạnh tranh hơn so với các nhà cung cấp trực tuyến như YouTube, Netflix và Amazon Prime.

Một ví dụ điển hình về sự thay đổi toàn diện trong cách thức truyền tải tin tức xuyên nền tảng của BBC và Channel là quá trình đưa tin về Thế vận hội Olympics Mùa Đông 2014 và Paralympics Mùa Đông Sochi thông qua phương pháp media meshing (truyền thông tích hợp). Người dùng được trải nghiệm các sự kiện truyền hình trực tiếp không chỉ qua truyền hình truyền thống (TV) mà còn qua các phương tiện, nền tảng truyền thông khác. Ví dụ, các kênh sóng khác nhau của BBC và Channel 4 sẽ phát các phần thi và các chương trình bình luận, bảng tổng sắp huy chương, hướng dẫn về luật thể thao, thông tin về các vận động viên và đội tuyển của Olympics và Paralympics. Việc phát sóng này mang tính chất tuyến tính: không phát lại được. Để bù đắp cho hạn chế của phát sóng tuyến tính, BBC và Channel 4 cũng đồng thời triển khai phát sóng trực tuyến và phát sóng theo yêu cầu trên nền tảng Internet qua website của hai đài. Trên nền tảng website, người dùng có thể xem phát sóng trực tiếp các phần thi, cũng đồng thời có thể xem lại các video phần thi mình thích vào bất cứ lúc nào.

BBC và Channel 4 triển khai nhiều cách khác nhau cho phép người dùng tương tác với các nội dung mà họ đã xem. Người xem có thể email, SMS hoặc tweet về các nội dung của Olympics và Paralympics. Ví dụ, trên nền tảng mạng xã hội Twitter, hashtag chính thức của đài BBC về Olympics được tweet hơn 3,5 triệu lần; trong đó curling, trượt băng nghệ thuật và khúc côn cầu trên băng (ice hockey) là các môn thể thao được đề cập nhiều nhất trên Twitter⁽¹⁾.

Như vậy, việc kết hợp giữa các nền tảng truyền thông đã cho phép BBC và Channel 4 nâng cao trải nghiệm của người xem. Cả hai đài truyền hình đã mang đến cho người dùng một trải nghiệm đầy tính tương tác và đắm chìm vào nội dung trên các thiết bị, đồng thời cho phép người xem tương tác với nội dung và người xem khác thông qua các thiết bị khác nhau.

1.4. Mô hình của đài truyền hình WKYC-TV, Mỹ

WKYC-TV là đài truyền hình nhỏ thuộc bang Ohio, Mỹ, có kênh truyền hình và báo điện tử riêng, đồng thời chuyên sản xuất nội dung cho đài đối tác là NBC.

Sự thay đổi nổi trội của WKYC-TV trong quá trình

chuyển đổi số sang truyền hình đa nền tảng là sự thay đổi về nhân sự. Mô hình nhân sự truyền thống được áp dụng trước đó là mô hình phân công lao động, với mỗi nhân sự khác nhau phụ trách một công việc riêng biệt. Nhiếp ảnh gia ghi lại hình ảnh và âm thanh; phóng viên tiến hành cuộc phỏng vấn để thu thập thông tin và ý kiến cá nhân; biên tập viên video sẽ ghép các đoạn lại thành một câu chuyện tuần tự theo một dòng thời gian. Mỗi thành viên của đội ngũ có một vai trò cụ thể và nhiệm vụ của họ không thể thay đổi. Mô hình này đã chứng minh tính hiệu quả của nó ngay từ thời kỳ đầu của cách mạng công nghiệp: phân công lao động giúp chuyên nghiệp hóa quá trình sản xuất, giúp sản xuất nhanh hơn.

Tuy nhiên, khi bước vào giai đoạn truyền thông đa phương tiện, WKYC-TV đối mặt với thách thức phải gia tăng số lượng nhân sự để đáp ứng yêu cầu mở rộng nền tảng phát sóng. Nếu trên riêng nền tảng truyền hình, cần ba nhân sự để hoàn thành một sản phẩm bản tin, thì trên nền tảng web, sẽ cần thêm tối thiểu hai nhân sự nữa (phóng viên và nhiếp ảnh gia) để hoàn thành một sản phẩm bài viết. Do vậy, áp lực về nhân sự lên đài truyền hình để thích nghi với sản xuất đa nền tảng là rất lớn. Do đó, từ năm 2016, WKYC-TV hủy bỏ mô hình phân công lao động, chuyển sang mô hình lao động đa năng. Thay vì thuê ba nhân sự riêng biệt phụ trách hình ảnh, nội dung và biên tập video, đài tuyển nhà báo đa phương tiện (multimedia journalist), có khả năng để hoàn thành đa dạng các nhiệm vụ trong quá trình sản xuất tin tức. Nhà báo đa phương tiện phải là người có thể làm thay việc của cả ba nhân sự trên, do vậy có thể hoạt động độc lập. Khi tuyển được các nhân sự đa năng này, quy trình làm việc cũng thay đổi. Thay vì phân chia lao động theo quy trình "cứng", các nhóm sản xuất tin tức sử dụng phương pháp "làm việc nhóm" (teamworking). Trưởng nhóm/ ekip sản xuất có thể phân chia công việc cho các thành viên một cách linh hoạt, do thực tế mỗi nhân sự có thể đảm đương nhiều dạng công việc khác nhau. Các ekip có quyền chủ động nhất định trong quá trình sản xuất, miễn là vẫn đáp ứng yêu cầu, chủ trương chung của đài về nội dung và cách truyền tải tin tức⁽²⁾.

2. Bối cảnh Việt Nam

Công nghệ tự động, kỹ thuật điện tử, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuyển đổi số đã trở thành những cụm từ quen thuộc với người Việt Nam trong những năm gần đây. Chuyển đổi số đi vào mọi khía cạnh của cuộc sống, giúp giải quyết các bài toán khó khăn của xã hội. Với ngành báo chí, yêu cầu chuyển đổi số, triển khai truyền thông đa phương tiện đã được Chính phủ nhìn nhận và

triển khai từ rất sớm.

Số liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông cho biết: nước ta hiện có 120/127 báo và 149/673 tạp chí đã thực hiện các loại hình báo, tạp chí điện tử⁽³⁾. Một số lượng lớn các tờ báo in, chương trình phát thanh và truyền hình đã chuyển sang sử dụng các nền tảng Internet. Ví dụ điển hình là Đài Tiếng nói Việt Nam VOV. VOV có hai đài truyền hình trực thuộc là VOVTV và VTC, cả hai đơn vị này đều có các website riêng, kênh Youtube, kênh Facebook, kênh Tiktok riêng để đưa các tin, bài song song với các kênh truyền hình analog. Phương thức quản trị tòa soạn, quản lý quy trình tổ chức tin tức cũng thay đổi nhằm đáp ứng các yêu cầu của truyền thông đa phương tiện, đa nền tảng và chuyển đổi số. Thay vì mô hình phân công lao động như trước kia, các tòa soạn, một số cơ quan báo chí như Đài Truyền hình Việt Nam VTV, Báo Nhân Dân, Báo điện tử VietnamNet, Đài Tiếng nói Việt Nam VOV đang thử nghiệm các mô hình quản trị mới như tòa soạn hội tụ.

3. Bài học về tổ chức bản tin truyền hình đa nền tảng tại Việt Nam

Thứ nhất, không có công thức chung cho truyền hình đa nền tảng. Có những cơ quan báo chí như đài truyền hình NRK có các nhóm sản xuất riêng cho từng nền tảng, hoạt động song song với nhau để đưa tin tức lên từng nền tảng trong thời gian nhanh nhất, đảm bảo phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và thói quen của người dùng trên từng nền tảng. Nhưng cũng có những cơ quan báo chí như các đài truyền hình Đài Loan (Trung Quốc) coi các nền tảng như các kênh phân phối sản phẩm báo chí. Ở các đơn vị này, bản tin truyền hình vẫn được coi là sản phẩm chính, sản phẩm trên các nền tảng khác là sản phẩm phái sinh. Trong bối cảnh thiếu hụt về nhân lực và tài chính, các đài truyền hình ở Việt Nam có thể cân nhắc triển khai mô hình thứ hai giống như các đài truyền hình Đài Loan (Trung Quốc) để không mất quá nhiều công sức đầu tư ban đầu.

Thứ hai, nhân lực đa nhiệm đóng vai trò quan trọng trong tổ chức sản xuất trên đa nền tảng. Nếu chỉ phụ thuộc vào các phương án sắp xếp nhân sự theo hướng chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa, sẽ rất khó để các cơ quan báo chí có đủ nhân lực để triển khai trên nhiều nền tảng mà vẫn đảm bảo tốc độ cung cấp tin tức. Trường hợp của đài truyền hình WKYC-TV là minh chứng rõ ràng cho những thay đổi về yêu cầu với nhân sự và cách thức tổ chức các ekip sản xuất. Các đài truyền hình ở Việt Nam cần đầu tư đào tạo nhân sự, giúp nâng cao năng lực làm việc đa nhiệm, đa vị trí của các nhân

sự vốn có. Đồng thời, có thể mở rộng nguồn nhân sự đa nhiệm thông qua hệ thống cộng tác viên và đối tác của đài truyền hình.

Thứ ba, cần đầu tư hạ tầng để có thể triển khai truyền hình trên nhiều nền tảng. Mỗi nền tảng sẽ có những đòi hỏi riêng về thiết bị, cơ sở hạ tầng. Câu chuyện chuyển đổi của đài truyền hình BBC và Channel 4 cho thấy: □ Nếu không đầu tư cơ sở hạ tầng, hệ thống lưu trữ video, kết nối băng thông rộng □ để người xem có những trải nghiệm trọn vẹn trên nhiều thiết bị cùng lúc, thì sẽ không thực sự kết hợp được ưu thế của các nền tảng □

Phát triển theo xu thế báo chí đa nền tảng chính là sự tối ưu hóa nguồn lực của các cơ quan báo chí để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của công chúng. Những thành công ban đầu này của truyền hình đa nền tảng tại các quốc gia tiên tiến trên thế giới là minh chứng rõ ràng nhất cho tính tất yếu của xu hướng sản xuất đa nền tảng trong ngành truyền hình. Đồng thời, đây cũng là những bài học quan trọng mà các đài truyền hình, các cơ quan báo chí tại Việt Nam nên tham khảo để xây dựng một chiến lược phát triển truyền hình đa nền tảng, hướng tới chuyển đổi số trong lĩnh vực truyền hình.

Để thành công trong việc tổ chức bản tin truyền hình đa nền tảng, các tổ chức báo chí cần có một chiến lược rõ ràng và linh hoạt. Kinh nghiệm của các đài truyền hình trên thế giới cho thấy các lĩnh vực cần quan tâm đầu tư trong quá trình triển khai truyền hình đa nền tảng bao gồm cân nhắc về mô hình sản xuất và khai thác đa nền tảng, xây dựng nhân lực đa nhiệm - đa kỹ năng, và đầu tư cơ sở hạ tầng cho các nền tảng. Quan trọng hơn hết, một tư duy đổi mới trong lĩnh vực sản xuất truyền hình, hiểu đúng về bản chất của đa nền tảng để xây dựng lộ trình chuyển đổi dần từ phân phối đa nền tảng sang sản xuất đa nền tảng và một tinh thần quyết tâm hành động, là những điều kiện tiên quyết để đưa truyền hình đa nền tảng vào thực tiễn. Có như vậy, các nhà báo, người làm truyền hình mới có thể sớm hình thành các thói quen mới trong tác nghiệp và sản xuất tin tức, giúp thích nghi với bối cảnh truyền hình mới./.

(1) Sorensen, I. E. (2016). □The revival of live TV: liveness in a multiplatform context□ Media, Culture & Society, 38(3), 381-399.

(2) Cummings, D. (2014). □The DNA of a television news story: Technological influences on TV news production□ Electronic News, 8(3), 198-215.

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông (2024). Số liệu phát triển lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử năm 2023. Truy cập qua website: <https://mic.gov.vn/solieuabaoao/Pages/Tin-Tuc/162961/So-lieu-phat-trien-linh-vuc-Phat-thanh--truyen-hinh-va-thong-tin-dien-tu-nam-2023.html>.